

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày 22-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phong;

2. Ông Trần Hoài Duy.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- *Đại diện VKSND thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Lê Xuân Hồng Vinh và bà Nguyễn Lê Trà Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Phước T, sinh năm 2000 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Trường P, xã Trường T, thị xã H T, tỉnh Tây Ninh; **nghề nghiệp:** phụ giúp gia đình; **trình độ văn hoá:** 12/12; **dân tộc:** Kinh; **giới tính:** nam; **tôn giáo:** không có; **Quốc tịch:** Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh P, sinh năm 1967 và bà: Trần Thị Bạch T, sinh năm 1966; vợ, con: chưa có; **tiền án:** không; **tiền sự:** Ngày 25-11-2022, bị Công an phường Hiệp N, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ từ ngày 06-6-2023, chuyển tạm giam từ ngày 09-6-2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2/ Trần Văn H, sinh năm 2000 tại tỉnh Đồng T; nơi cư trú: Ấp Đ K 2, xã T T, huyện T C, tỉnh Tây Ninh; **nghề nghiệp:** Không có; **trình độ văn hoá:** 9/12; **dân tộc:** Kinh; **giới tính:** nam; **tôn giáo:** không; **Quốc tịch:** Việt Nam; con ông: Trần Văn T, sinh năm 1975 và bà: Đinh Thị G, sinh năm 1979; vợ: Lê Thị Trúc G, sinh năm 2001, con có 01 người sinh năm 2021; **tiền án, tiền sự:** không; bị tạm giữ từ ngày 06-6-2023, chuyển tạm giam từ ngày 09-6-2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước T: Luật sư Lê Nguyễn Kim H, Văn phòng Luật sư Lê Nguyễn Kim H thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn H: Luật sư Lê Hòa Thái S, Văn phòng Luật sư Lê Sơn An P thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 10 phút ngày 05-6-2023, tại đường Huỳnh Công G thuộc khu phố M, Phường B, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh; Công an thành phố T N phát hiện Nguyễn Phước T điều khiển xe mô tô biển số 70D1-606.73 có biểu hiện nghi vấn, kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên trái của T có 01 mảnh khăn giấy màu trắng được cuộn lại, bên trong có 01 bịch nylon chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy nên tiến hành thu giữ cùng đồ vật khác có liên quan. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Phước T tại nhà số HCT, đường Nguyễn Văn L thuộc ấp Trường P, xã Trường T, thị xã Hoà T, tỉnh Tây Ninh, thu giữ trên bàn trong phòng ngủ của T 01 hộp nhựa màu đen, bên trong có 05 bịch nylon loại kẹp đầu chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy, 01 bịch nylon loại kẹp đầu chứa 08 viên nén màu xanh và 02 viên nén màu vàng, 01 cân điện tử.

Qua làm việc, T khai nhận số ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang của T cất giữ mục đích đem bán cho người khác thông qua sự giới thiệu của Trần Văn H, nên lúc 09 giờ ngày 06-6-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Văn H về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 842/KL-KTHS ngày 08-6-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,8140 gam.

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 05 bịch nylon (ký hiệu M2.1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 5,7848 gam.

- Mẫu 08 viên nén màu xanh bên trong 01 bịch nylon (ký hiệu M2.2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 2,2690 gam.

- Mẫu 02 viên nén màu vàng bên trong 01 bịch nylon (ký hiệu M2.3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,8212 gam.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 03-6-2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đi đến khu vực bến xe Tây N thuộc khu phố H, Phường H, thành phố Tây N tìm gặp người tên “Chí Phèo” (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua

8.000.000 đồng ma túy gồm 10 viên thuốc lắc (08 viên màu xanh, 02 viên màu vàng) và 06 bạch ma túy khay cất giấu vào người rồi quay về nhà sử dụng một ít, số còn lại cất giấu vào hộp nhựa màu đen để trên bàn trong phòng ngủ với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 22 giờ ngày 05-6-2023, Trần Văn H điện thoại rủ T đến quán Độc L trên đường Nguyễn Văn R thuộc Phường B, thành phố T N để ăn tối cùng H và Phạm Thị Huỳnh N, sinh năm 1998, ngụ khu phố B, Phường B, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh; trong lúc nói chuyện, T nói với H còn một ít ma túy để ở nhà, đang cần tiền muốn bán lại nên nhờ H tìm người mua ma túy và hứa hẹn mỗi lần bán được sẽ cho H 200.000 đồng. Sau đó, một nên về trước; đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Chung Thị Kiều D (tên gọi khác N), sinh năm 2000, ngụ ấp Tân T, xã Tân T, huyện Tân C sử dụng số điện thoại 0786.202.380 gọi vào số 0971.119.742 của H hỏi mua ma túy để sử dụng, đồng thời nói H mang ma túy đến khu vực đường Huỳnh Công G thuộc khu phố M, Phường B, thành phố Tây Ninh để D thử, nếu được sẽ mua. H điện thoại cho T qua ứng dụng Zalo nói có người cần mua ma túy, kêu T giao ma túy đến nơi đã hẹn với D, T đồng ý và về nhà lấy 01 bạch nylon chứa ma túy để vào mảnh khăn giấy màu trắng được cuộn lại cất giấu vào túi áo khoác bên trái rồi điều khiển xe mô tô biển số 70D1-606.73 đến địa điểm H nói. Khi gần đến nơi thì bị Công an thành phố Tây N kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số: 65/CT-VKSTPTN ngày 25-7-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Phước T và Trần Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước T và Trần Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 3 (Ba) năm tù.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm đến 06 (Sáu) tháng tù.

3/ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự.

- **Tịch thu tiêu hủy:** 01 gói niêm phong phi số 842/gói 1; 01 gói niêm phong ghi số 842/gói 2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 mảnh khăn giấy màu trắng; 01 hộp nhựa màu đen; 01 cân điện tử;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, số Imei 1: 354703758243761, số Imei 2: 354703758157714; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro, số Imei 1: 350283165985654, số Imei 2: 350283165535681.

- Trả lại cho bị cáo Thọ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, số Imei 1: 353161101018078, số Imei 2: 353161101035098

Tại phiên tòa hai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo T trình bày: Qua phân tích, đánh giá chứng cứ, nội dung vụ án đồng ý với tội danh Viện kiểm sát truy tố bị cáo và thống nhất với bản luận tội của Kiểm sát viên đề nghị với Hội đồng xét xử. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo Hua trình bày: Qua phân tích, đánh giá chứng cứ, nội dung vụ án đồng ý với tội danh Viện kiểm sát truy tố bị cáo và thống nhất với bản luận tội của Kiểm sát viên đề nghị. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình.

Các bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng:

+ Bị cáo Nguyễn Phước T: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

+ Bị cáo Trần Văn H: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Phước T và Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố, có cơ sở xác định: Vào khoảng 23 giờ

10 phút ngày 05-6-2023, tại đường Huỳnh Công G thuộc khu phố M, Phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thông qua sự giới thiệu của Trần Văn H, Nguyễn Phước T có hành vi mua bán trái phép 0,8140 gam ma túy loại Ketamine cho Chung Thị Kiều D thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Nguyễn Phước T còn tàng trữ tại nhà 5,7848 gam chất ma túy loại Ketamine và 3,0902 gam chất ma túy loại MDMA để bán cho người khác. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án; có cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phước T và Trần Văn H **phạm tội** “Mua bán trái phép chất ma túy” **theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.**

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã mua bán trái phép chất ma túy loại Ketamine với khối lượng 0,8140 gam; ngoài ra, T còn tàng trữ tại nhà 5,7848 gam chất ma túy loại Ketamine và 3,0902 gam chất ma túy loại MDMA mục đích để bán cho người khác; hành vi này đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội nên cần nghiêm trị.

[4] Xét mức độ phạm tội của từng bị cáo:

4.1. Nguyễn Phước T: Là người trực tiếp bỏ ra 8.000.000 đồng để mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau khi được Hua giới thiệu, Thọ đã có hành vi mua bán 0,8140 gam ma túy loại Ketamine cho Chung Thị Kiều D; ngoài ra, T còn tàng trữ tại nhà 5,7848 gam chất ma túy loại Ketamine và 3,0902 gam chất ma túy loại MDMA mục đích để bán cho người khác; như vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ khối lượng: 6,5988 gam ma túy loại Ketamine và 3,0902 gam chất ma túy loại MDMA; mức độ phạm tội của bị cáo nặng hơn bị cáo Hua.

4.2. Trần Văn H: Là kẻ đồng phạm trong vụ án, chính bị cáo là người giới thiệu Thọ để bán ma túy cho Chung Thị Kiều D, do đó bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng: 0,8140 gam ma túy loại Ketamine; mức độ phạm tội của bị cáo thấp hơn bị cáo Thọ.

[5] Khi quyết định hình phạt có xem xét cho hai bị cáo: Cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo T có thời gian tham gia lực lượng dân quân xã Trường Tây từ tháng 6-2021 đến tháng 3-2022, bị cáo H có hoàn cảnh gia đình khó khăn có con bị bệnh tim bẩm sinh là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo T có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa.

[6] Các biện pháp tư pháp: **Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự.**

- **Tịch thu tiêu hủy:** 01 gói niêm phong phi số 842/gói 1; 01 gói niêm phong ghi số 842/gói 2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 mảnh khăn giấy màu trắng; 01 hộp nhựa màu đen; 01 cân điện tử;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, số Imei 1: 354703758243761, số Imei 2: 354703758157714 của bị cáo Thọ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro, số Imei 1: 350283165985654, số Imei 2: 350283165535681 của bị cáo Hua.

- Trả lại cho bị cáo Thọ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS đã qua sử dụng, số Imei 1: 353161101018078, số Imei 2: 353161101035098; nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Ghi nhận anh Nguyễn Văn Khánh đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 70D1-606.73 đã qua sử dụng, số máy JM51E1416806, số khung 5115K417175 (theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 14-6-2023).

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cả hai bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06-6-2023.

2/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 02 (Hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06-6-2023.

3/ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong phi số 842/gói 1; 01 gói niêm phong ghi số 842/gói 2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 mảnh khăn giấy màu trắng; 01 hộp nhựa màu đen; 01 cân điện tử.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, số Imei 1: 354703758243761, số Imei 2: 354703758157714 của bị cáo Thọ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro, số Imei 1: 350283165985654, số Imei 2: 350283165535681 của bị cáo Hua.

- Trả lại cho bị cáo Thọ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS đã qua sử dụng, số Imei 1: 353161101018078, số Imei 2: 353161101035098; nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án. (theo biên bản giao nhận ngày 28-7-2023).

- Ghi nhận anh Nguyễn Văn Khánh đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 70D1-606.73 đã qua sử dụng, số máy JM51E1416806, số khung 5115K417175 (theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 14-6-2023)

4/ Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cả hai bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí sơ thẩm hình sự.

5/ Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho các bên biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

6/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV TA tỉnh;
- VKSND TPTN;
- VKSND tỉnh;
- Nhà tạm giữ;
- Đội ĐTTP. về TTATXH;
- Đội PV 06;
- Chi cục THADS. TPTN;
- Bộ phận THAHS;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Phan Tuyền

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

